

Bản án số: 25/2024/HS- ST
Ngày 09 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân S.

Các Hội thẩm: Ông Hoàng Đăng Đ.

Ông Phan Huy N.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn P – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện G, Tỉnh B tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn T- Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện G, Tỉnh B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST- HS ngày 19/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST- HS ngày 27/12/2023 đối với bị cáo:

Bùi Khắc T1(tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại C, tỉnh H. Nơi cư trú: Số 11 Đ, phường K, thành phố C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ1 (đã chết), con bà M, sinh năm 1946; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không.

- Tiền sự: Quyết định số 11/2022/QĐ-TA ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng. Hiện T1 chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên.

- Nhân thân: Bản án số 11/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, Tỉnh B xử phạt T1 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 26/10/2020, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 07/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an Tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 04/9/2023, T1 một mình bắt xe ôm của người không quen biết từ nhà ở số 11, phố Đ, phường K, thành phố C, tỉnh H sang Huyện G để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến góc đa Lờ thuộc địa phận thôn L, xã N, Huyện G, Tỉnh B, T1 xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi trông giống người nghiện ma túy, T1 đến gần người này hỏi “Để cho 500.000 đồng hàng” và đưa cho người này 500.000 đồng thì người này đồng ý cầm tiền rồi đưa lại cho T1 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng. T1 hiểu đây là ma túy nên cầm bằng tay trái rồi đi bộ quay lại để đi về nhà tìm nơi sử dụng, khi T1 đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an xã N, Huyện G kiểm tra, bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, T1 tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái của T1 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, mở ra là lớp giấy lịch bên trong có chất màu trắng dạng cục hình dạng không xác định. T1 khai đó là ma túy Heroin, T1 mua về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không thu giữ gì khác của T1. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Cùng ngày 04/9/2023, Công an xã C bàn giao đối tượng Bùi Khắc T1 cùng các tài liệu, vật chứng kèm theo chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện G để giải quyết, điều tra theo thẩm quyền. Cũng trong ngày 04/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định số 111, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Tỉnh B, giám định chất bột màu trắng thu giữ của T1.

Tại Kết luận giám định số 1828/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Tỉnh B kết luận:

+ Chất màu trắng dạng cục bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,2702 gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Heroin (Heroine)** có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, là chất ma túy được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 01/CT- VKSGB ngày 17/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện G, Tỉnh B đã truy tố bị cáo Bùi Khắc T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận nội dung sự việc như trên, bị cáo có được tham gia chứng kiến việc niêm phong và mở niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà bị cáo đã tàng trữ trên người.

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Khắc T1 từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2023.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật.

[2] Bị cáo Bùi Khắc T1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở khẳng định vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/09/2023 tại đường quốc lộ 17, địa phận thôn L, N, G, B, khi Bùi Khắc T1 đang có hành vi tàng trữ trái phép một gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là lớp giấy lịch màu trắng chứa chất màu trắng dạng cục, qua giám định xác định đó là ma túy có khối lượng 0,2702 gam, loại ma túy: Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã C, Huyện G bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà bị cáo tàng trữ trên người.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình

sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội một mình không có đồng phạm, Cáo trạng số 01/CT- VKSGB ngày 17/12/2023, của Viện kiểm sát nhân dân Huyện G, Tỉnh B truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của quốc gia, những năm vừa qua tệ nạn ma túy ở nước ta vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng cùng với việc xuất hiện nhiều loại ma túy mới. Tại địa phương tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng diễn biến phức tạp. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra trực tiếp làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm, cướp, giết người... Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có 01 tiền sự: Quyết định số 11/2022/QĐ-TA ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng. Hiện T1 chưa chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính trên.

Nhân thân: Bản án số 11/2019/HS-ST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, Tỉnh B xử phạt T1 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 26/10/2020, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 07/6/2019.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cuộc sống khó khăn vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[6] *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 04/9/2023 tại địa phận thôn L, xã N, Huyện G, Tỉnh B, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm khác của người đàn ông trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện G chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý, khi nào Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc T1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Các điều 106; 135; 136; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Bùi Khắc T1 21 (*Hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/9/2023.

Tạm giam bị cáo Bùi Khắc T1 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 09 tháng 01 năm 2024, để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh B. Mặt trước của phong bì thư ghi: Người gửi: Phòng PC09 CAT B. QĐTC 111-4/9/2023 G. Người nhận: Cơ quan CSĐT- CAH G Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Bùi Khắc T1- 1980 – K, C, H TTTPCMT (Kèm theo Kết luận giám định số 1828/KL- KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tỉnh B).

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Huyện G và Chi cục thi hành án dân sự Huyện G, Tỉnh B.

Buộc bị cáo Bùi Khắc T1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKSND Tỉnh B;
- VKSND Huyện G;
- THA Huyện G (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân S